



**PVOIL LUBE**  
*Dầu nhờn của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam*

# THÔNG TIN TÓM TẮT

## CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU NHỜN PV OIL

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 0103100084 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 19/12/2009, đăng ký thay đổi lần 10 ngày 14/11/2014)

### ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

- **Địa chỉ:** 193/6A Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 7, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh
- **Điện thoại:** (08) 39326232
- **Fax:** (08) 39326248
- **Website:** [www.lube.pvoil.vn](http://www.lube.pvoil.vn)
- **Phụ trách CBTT:** Ông Dương Hiển Vĩnh

**Chức vụ:** Phó Giám đốc

**Số điện thoại:** (08) 3932 6232 (Ext: 868)

**Fax:** (08) 3932 6248

**Email:** [vinhdh@lube.pvoil.vn](mailto:vinhdh@lube.pvoil.vn)

## MỤC LỤC

<b>I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....</b>	<b>3</b>
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	3
2. Cơ cấu tổ chức công ty .....	5
3. Cơ cấu bộ máy quản lý công ty.....	5
4. Danh sách cổ đông.....	9
5. Danh sách công ty mẹ, công ty đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với PV OIL LUBE, những công ty mà PV OIL LUBE đang nắm giữ quyền chi phối, kiểm soát cổ phần chi phối. ....	10
6. Hoạt động kinh doanh.....	11
7. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh hai năm gần nhất .....	16
8. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	17
9. Chính sách đối với người lao động.....	18
10. Chính sách cổ tức.....	20
11. Tình hình hoạt động tài chính .....	21
12. Tài sản.....	23
13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức trong năm tiếp theo .....	23
14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, thông tin về các hợp đồng thuê sử dụng đất...)	24
15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh .....	25
16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty.....	25
<b>II. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....</b>	<b>25</b>
1. Hội đồng quản trị .....	25
2. Ban kiểm soát.....	32
3. Giám đốc và các cán bộ quản lý .....	35
4. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty .....	389
<b>III. PHỤ LỤC .....</b>	<b>40</b>

## I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

### 1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

#### 1.1. Thông tin chung về công ty

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU NHỜN PV OIL
- Tên giao dịch quốc tế: PV OIL LUBE JOINT STOCK COMPANY
- Địa chỉ: 193/6A Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 7, Quận 3, TP.HCM
- Số điện thoại: (08) 39326232
- Số Fax: (08) 39326248
- Website: www.lube.pvoil.vn
- Email: pvoillube@lube.pvoil.vn

- Logo doanh nghiệp:



- Vốn điều lệ đăng ký: 89.000.000.000 đồng (Tám mươi chín tỷ đồng)
- Vốn điều lệ thực góp: 89.000.000.000 đồng (Tám mươi chín tỷ đồng)
- Ngày trở thành công ty đại chúng: 20/12/2010
- Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Ngọc Anh  
Chức vụ: Giám đốc Công ty
- Giấy CNĐKKD: Giấy chứng nhận ĐKKD số 0103100084 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 19/12/2009, đăng ký thay đổi lần 10 ngày 14/11/2014

#### 1.2. Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Sản xuất khí đốt, phân phối nhiên liệu khí bằng đường ống (không hoạt động tại TP.HCM)	3520
2	Sản xuất sản phẩm dầu mỏ tinh chế (không hoạt động tại trụ sở)	1920
3	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (trừ kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn và không hoạt động tại trụ sở)	4661
4	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn)	4730

5	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: phân tích kỹ thuật dầu mỡ nhờn	7120
6	Giáo dục nghề nghiệp Chi tiết: đào tạo kỹ thuật viên dầu nhớt	8532

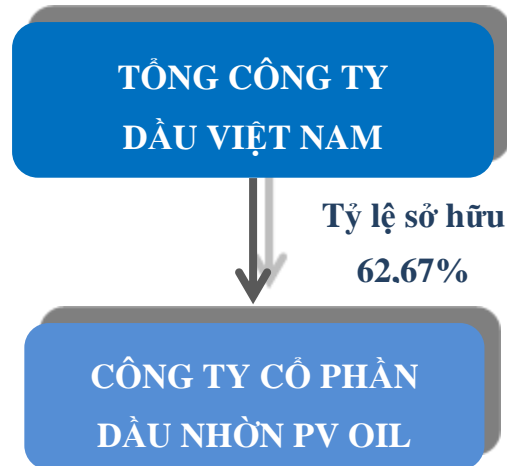
### 1.3. Chứng khoán đăng ký giao dịch

- **Loại chứng khoán:** Cổ phiếu phổ thông
- **Mệnh giá:** 10.000 đồng
- **Mã chứng khoán:** PVO
- **Tổng số chứng khoán đăng ký giao dịch:** 8.900.000 cổ phiếu
- **Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của Công ty:** Không

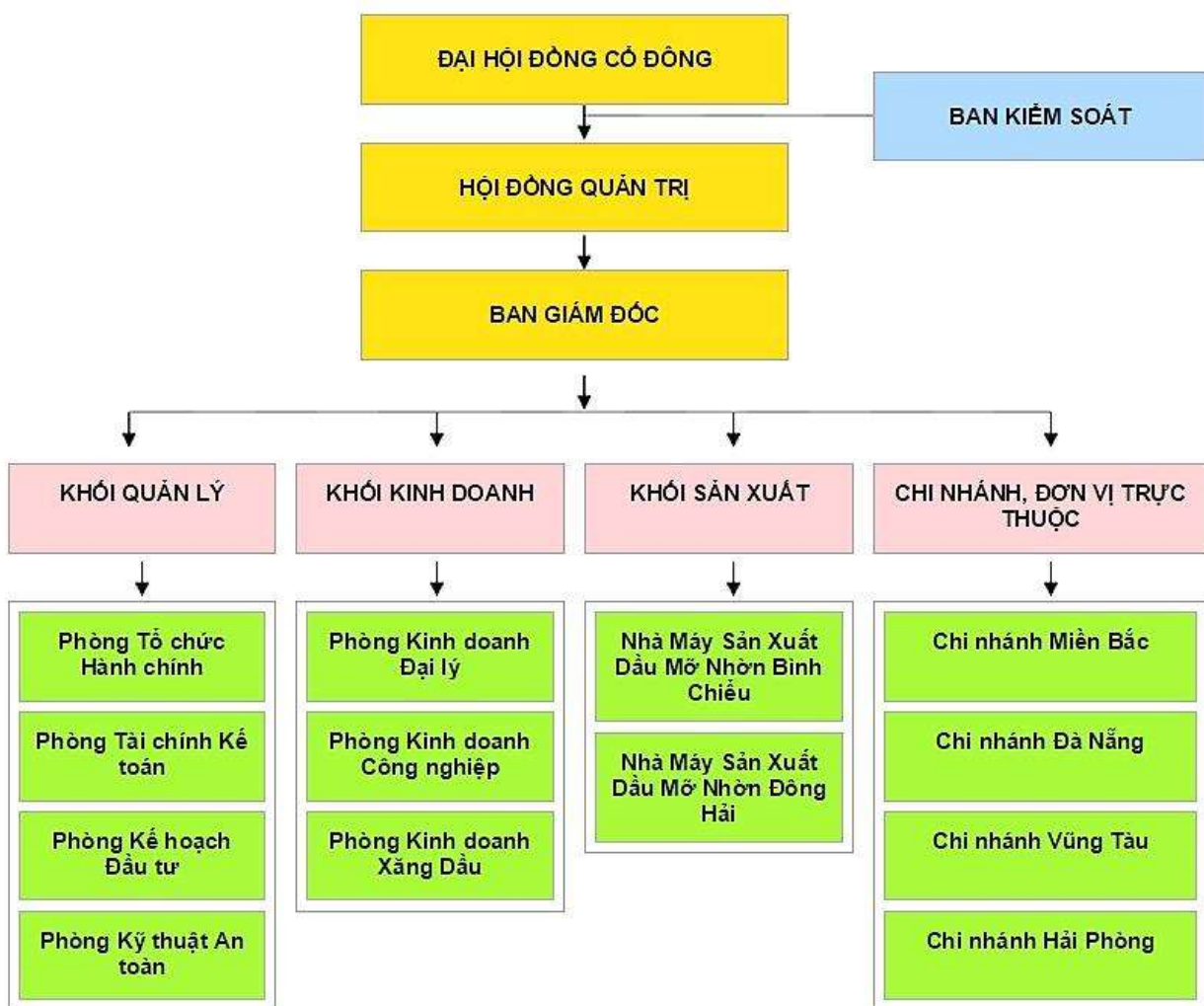
### 1.4. Quá trình hình thành và phát triển

<b>Năm 1991</b>	Thành lập xí nghiệp Dầu mỡ nhờn VIDAMO trực thuộc Tổng công ty Dầu mỏ Khí đốt Việt Nam
<b>Năm 1992</b>	Chuyển đổi loại hình doanh nghiệp thành Công ty VIDAMO
<b>Năm 1996</b>	Hợp nhất với công ty Lọc Hóa dầu thành Công ty Chế biến và Kinh doanh Sản phẩm Dầu mỏ - PV PDC (Năm 2001 chuyển đổi doanh nghiệp nhà nước theo luật doanh nghiệp) Sử dụng tên giao dịch là PDC )
<b>Năm 2008</b>	Thành lập Tổng công ty Dầu Việt Nam (PV OIL) trên cơ sở hợp nhất Công ty PDC, Petechim và PetroMekong. Công ty TNHH Một thành viên Hóa dầu Dầu khí VIDAMO được thành lập trên cơ sở nhận chuyển giao 2 đơn vị sản xuất và kinh doanh Dầu mỡ nhờn của PV OIL là xí nghiệp dầu mỡ nhờn Vidamo Hà Nội và Xí nghiệp dầu mỡ nhờn Vidamo Bình Chiểu
<b>Năm 2009</b>	Công ty TNHH một thành viên Hóa dầu Dầu khí VIDAMO được Cổ phần hóa thành Công ty cổ phần Hóa dầu Dầu khí VIDAMO
<b>Năm 2012</b>	Công ty cổ phần Hóa dầu Dầu khí VIDAMO đổi tên thành Công ty cổ phần Dầu nhờn PV OIL (PV OIL LUBE)

## 2. Cơ cấu tổ chức công ty



## 3. Cơ cấu bộ máy quản lý công ty



Cơ cấu bộ máy tổ chức quản lý của Công ty gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc Công ty, các phòng ban chức năng và đơn vị trực thuộc, v.v...

#### **a) Đại Hội đồng cổ đông**

Gồm tất cả cổ đông của Công ty, là cơ quan có thẩm quyền quyết định cao nhất của công ty, có các quyền và nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty, trong đó có quyền bầu, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

#### **b) Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty giữa hai kỳ Đại hội đồng cổ đông, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi, nghĩa vụ của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Các thành viên của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra Chủ tịch Hội đồng quản trị, Người đại diện pháp luật của công ty. Hội đồng quản trị có quyền bổ nhiệm, bãi nhiệm giám đốc hay bất kỳ Cán bộ quản lý hoặc người đại diện nào của công ty nếu có cơ sở để Hội đồng quản trị cho rằng đó là vì lợi ích tối cao của công ty. Tuy nhiên, việc bãi nhiệm đó không được trái với các quyền theo hợp đồng của người bị bãi nhiệm (nếu có).

#### **c) Ban kiểm soát**

Là những người thay mặt cho các cổ đông kiểm soát toàn bộ hoạt động của Công ty. Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và Báo cáo tài chính của Công ty.

#### **d) Ban Giám đốc**

Gồm Giám đốc, Các Phó Giám đốc và Kế toán trưởng công ty.

Giám đốc công ty là người có quyền điều hành cao nhất trong công ty; trực tiếp chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc tổ chức, quản lý điều hành các hoạt động tác nghiệp hàng ngày của công ty và thi hành các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị theo nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

Phó Giám đốc và Kế toán trưởng là người giúp việc cho Giám đốc, được Giám đốc phân công và ủy nhiệm quản lý, điều hành một hoặc một số lĩnh vực của Công ty; chịu trách nhiệm trực tiếp trước Giám đốc, Hội đồng quản trị, cổ đông và pháp luật về các phần việc được phân công và ủy nhiệm.

#### **e) Chức năng nhiệm vụ của các Phòng/Đơn vị**

##### **- Phòng Tổ chức - Hành chính**

+ Tham mưu, giúp việc cho Giám đốc quản lý, điều hành và triển khai công tác tổng hợp, văn thư, lưu trữ, hệ thống tích hợp chất lượng - an toàn - môi trường, thư ký, hành chính quản trị, thanh tra pháp chế, công nghệ thông tin, đối ngoại, quan hệ công chúng và truyền thông của Công ty;

+ Tham mưu, giúp việc cho Giám đốc quản lý, điều hành và triển khai công tác tổ chức, cán bộ, đổi mới doanh nghiệp, phát triển nguồn nhân lực, tuyển dụng và đào tạo, lao động, tiền lương, chế độ chính sách, thi đua khen thưởng và kỷ luật của Công ty;

- **Phòng Tài chính – Kế toán**

+ Tham mưu, giúp việc cho Giám đốc quản lý, điều hành, triển khai thực hiện và kiểm tra, giám sát công tác tài chính kế toán của Công ty;

+ Tham mưu, giúp việc cho Giám đốc về việc hoạch định chiến lược tài chính và tổ chức triển khai thu xếp, quản lý, giám sát, điều phối, đầu tư vốn của Công ty.

+ Tổ chức kiểm tra công tác kế toán trong nội bộ Công ty và các đơn vị trực thuộc;

+ Nghiên cứu các chế độ chính sách trong lĩnh vực thuế, tài chính của Nhà nước liên quan đến hoạt động của Công ty.

- **Phòng Kế hoạch – Đầu tư**

+ Hoạch định mục tiêu, xây dựng, kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện chiến lược, kế hoạch dài hạn, trung hạn và hàng năm đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

+ Chủ trì thực hiện công tác tổng hợp, phân tích số liệu và báo cáo tổng hợp của Công ty, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao và đề xuất các giải pháp cải tiến;

+ Xây dựng, chủ trì tổ chức triển khai kế hoạch đầu tư và quản lý danh mục đầu tư của Công ty; Tổ chức triển khai các dự án đầu tư từ khâu nghiên cứu cơ hội cho đến khi hoàn thành, nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng và thực hiện các thủ tục thanh quyết toán theo đúng quy định;

+ Lập và triển khai, kiểm soát việc thực hiện kế hoạch sản xuất đáp ứng nhu cầu kinh doanh của Công ty;

+ Lập và thực hiện kế hoạch nguyên vật liệu, vật tư cho hoạt động sản xuất dầu mỡ nhờn của Công ty;

+ Quản lý việc mua bảo hiểm hàng hóa, nguyên, nhiên vật liệu, vật tư phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh dầu mỡ nhờn của Công ty...

- **Phòng Kỹ thuật – An toàn**

Phòng Kỹ thuật - An toàn có chức năng tham mưu cho Giám đốc trong các lĩnh vực:

+ Quản lý chất lượng nguyên liệu, vật tư đầu vào phục vụ cho hoạt động sản xuất và kiểm soát, đảm bảo chất lượng sản phẩm sản xuất của Công ty.

+ Thực hiện các hoạt động tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật và đào tạo kiến thực kỹ thuật dầu nhờn cho khách hàng.

+ Cải tiến, nâng cao chất lượng sản phẩm và nghiên cứu và phát triển các sản phẩm mới theo nhu cầu từ thị trường và xu hướng phát triển chung của kỹ thuật dầu nhờn.

+ Đảm bảo công tác an toàn lao động, phòng chống cháy nổ trong toàn công ty.

+ Xây dựng và duy trì các phòng hóa nghiệm của Công ty theo tiêu chuẩn VILAS ISO/IEC 17025.

+ Tham mưu cho Giám đốc công ty các vấn đề liên quan đến kỹ thuật đối với các dự án, công trình đầu tư nâng cấp, phát triển nhà máy, kho chứa, cửa hàng xăng dầu.

- **Phòng Kinh doanh dầu mỡ nhờn Công nghiệp**

Tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty trong các hoạt động kinh doanh, triển khai nghiên cứu, tìm kiếm, tổ chức thực hiện và quản lý hoạt động kinh doanh Dầu mỡ nhờn cho các khách hàng Công nghiệp, hộ tiêu thụ trực tiếp Dầu mỡ nhờn trong và ngoài ngành Dầu khí;

+ Cập nhật thông tin, đề xuất, kiến nghị việc phát triển thương hiệu Dầu mỡ nhờn của PV OIL Lube đối với các khách hàng Công nghiệp.

+ Đề xuất các phương án kinh doanh thực hiện đấu thầu các mặt hàng Dầu mỡ nhờn Công nghiệp (bao gồm thu thập thông tin, tổng hợp và phân tích thị trường, phân khúc, đánh giá thị trường, trực tiếp đàm phán dự thảo các hợp đồng kinh doanh);

+ Nghiên cứu xây dựng các chính sách bán hàng, chăm sóc khách hàng;

- **Phòng Kinh doanh Dầu mỡ nhờn Đại Lý**

Phòng Kinh doanh Đại lý có chức năng tham mưu giúp việc cho Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty trong các lĩnh vực:

+ Xây dựng phát triển mở rộng thị trường dầu nhờn bán lẻ;

+ Lên kế hoạch xây dựng các hệ thống đại lý/nhà phân phối Dầu mỡ nhờn bán lẻ của Công ty, đề xuất các phương án kinh doanh phát triển Dầu mỡ nhờn đại lý/nhà phân phối của Công ty.

+ Thực hiện kinh doanh mở rộng thị trường cho các sản phẩm Dầu mỡ nhờn cho các khách hàng Đại lý/nhà phân phối của Công ty trong và ngoài nước;

+ Nghiên cứu, triển khai, xây dựng các cơ chế, chính sách, chương trình khuyến mại, phát triển thương hiệu thông qua các chương trình Marketing phát triển thị trường;

+ Nghiên cứu xây dựng các chính sách bán hàng, chăm sóc khách hàng;

- **Phòng Kinh doanh Xăng dầu và Dịch vụ Tổng hợp**

Tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty trong hoạt động kinh doanh, triển khai nghiên cứu, tìm kiếm, tổ chức thực hiện và quản lý hoạt động kinh doanh Xăng dầu và kinh doanh Dịch vụ Tổng hợp;

Thực hiện đầu tư, kinh doanh các sản phẩm xăng dầu nhằm phát triển hệ thống Đại lý bán lẻ xăng dầu (hệ thống Cửa hàng xăng dầu), hệ thống khách hàng Công nghiệp tiêu thụ trực tiếp theo mục tiêu chung của Công ty;

+ Dịch vụ Tổng hợp: tìm kiếm, khai thác, xây dựng các phương án, cơ hội kinh doanh thương mại theo giấy phép đăng ký kinh doanh của Công ty.



#### - Các Nhà máy sản xuất Dầu mỡ Nhờn

Các Nhà máy sản xuất dầu mỡ nhờn là Đơn vị trực thuộc Công ty cổ phần Dầu nhờn PV OIL, được tổ chức dưới hình thức Chi nhánh hoặc Địa điểm kinh doanh trực thuộc Công ty hoặc Địa điểm kinh doanh thuộc Chi nhánh trực thuộc Công ty, có chức năng sản xuất, gia công pha chế dầu mỡ nhờn và các sản phẩm theo yêu cầu của Công ty và khách hàng, theo các quy trình sản xuất và các quy trình có liên quan của Công ty.

+ Thực hiện công tác kiểm tra bảo trì, bảo dưỡng các trang thiết bị phương tiện, tài sản khác liên quan đến hoạt động của Nhà máy để đảm bảo hoạt động sản xuất được duy trì ổn định;

+ Nghiên cứu và phối hợp với phòng kỹ thuật an toàn đề xuất các biện pháp và thực hiện kỹ thuật an toàn, phòng chống cháy nổ, vệ sinh lao động và cải thiện điều kiện làm việc;

#### - Các Chi nhánh của Công ty

Các Chi nhánh được thành lập theo quyết định của Hội đồng quản trị, là Đơn vị trực thuộc Công ty và có nhiệm vụ thực hiện một phần chức năng của Công ty theo ủy quyền của Công ty.

### 4. Danh sách cổ đông

#### 4.1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn điều lệ Công ty

Tại thời điểm 15/6/2015, danh sách Cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty và tỷ lệ nắm giữ như sau:

STT	Tên cổ đông	Giấy CNDKKD	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
1	Tổng Công ty Dầu Việt Nam - Công ty TNHH Một Thành Viên	0305795054	Tầng 14-17, Tòa nhà PetroVietnam, Số 1-5 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận I, TP HCM	5.577.300	62,67%
2	Công ty CP Quản Lý Quỹ Đầu Tư Sài Gòn Hà Nội	0102733359	Tầng 7, Tòa nhà 165 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	800.000	8,99%
3	Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt	0100956399	Số 8 Lê Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	500.000	5,62%
<b>Tổng cộng</b>				<b>6.877.300</b>	<b>77,28%</b>

*Nguồn: Công ty cổ phần Dầu nhờn PV OIL*

#### 4.2. Danh sách cổ đông sáng lập

Công ty chính thức đi vào hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần từ 19/12/2009. Theo quy định của Luật doanh nghiệp, cổ phần phổ thông của các cổ đông sáng lập đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng.

### 4.3. Cơ cấu cổ đông

Cơ cấu cổ đông của Công ty cổ phần Dầu nhờn PV OIL tại thời điểm 15/06/2015 như sau:

STT	Loại Cổ đông	Số lượng Cổ đông	Số lượng cổ phần	Giá trị (VNĐ)	Tỷ lệ % trên VDL thực góp
<b>I</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>139</b>	<b>8.900.000</b>	<b>89.000.000.000</b>	<b>100%</b>
1	Cổ đông cá nhân	133	1.450.200	14.502.000.000	16,29%
2	Cổ đông tổ chức	6	7.449.800	74.498.000.000	83,71%
<b>II</b>	<b>Cổ đông ngoài nước</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0,00%</b>
1	Cổ đông cá nhân	0	0	0	0,00%
2	Cổ đông tổ chức	0	0	0	0,00%
<b>Tổng cộng</b>			<b>8.900.000</b>	<b>89.000.000.000</b>	<b>100%</b>

*Nguồn: Công ty cổ phần Dầu nhờn PV OIL*

## 5. Danh sách công ty mẹ, công ty đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với PV OIL Lube, những Công ty mà PV OIL Lube đang nắm giữ quyền chi phối, kiểm soát cổ phần chi phối

### 5.1. Danh sách những Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty cổ phần Dầu nhờn PV OIL

- Tên công ty: TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM
- Địa chỉ: Tầng 14-17 Petro Vietnam Tower, Số 1-5 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. HCM
- Giấy CNĐKKD: 0305795054
- Điện thoại: (08) 3910 6990 Fax: (08) 3910 6980
- Vốn điều lệ: 12.000.000.000.000 đồng
- Tỷ lệ vốn góp: 62,67%

Hoạt động kinh doanh chính: Xuất nhập khẩu và kinh doanh dầu thô, Chế biến sản phẩm dầu, Kinh doanh sản phẩm dầu, Kinh doanh vật tư thiết bị kỹ thuật dầu khí, Chế biến, sản xuất và kinh doanh nhiên liệu sinh học.

### 5.2. Danh sách những Công ty mà Công ty cổ phần Dầu nhờn PV OIL nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối : Không có

## 6. Hoạt động kinh doanh

### 6.1. Sản phẩm dịch vụ chính

Công ty cổ phần Dầu nhờn PV OIL hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh các sản phẩm dầu nhờn.

Sản phẩm chính: Các sản phẩm dầu nhờn cho thị trường vận tải dân dụng (ô tô, xe máy, xe tải...), dầu động cơ công nghiệp, dầu cho ngành hàng hải, vận tải đường sông, đường biển, Dầu thủy lực, Dầu cắt gọt, Dầu bánh răng công nghiệp và các loại dầu mỡ nhờn công nghiệp khác.



Dịch vụ chính: Tư vấn kỹ thuật, Đào tạo sử dụng dầu mỡ, Kiểm tra và phân tích dầu.

### 6.2. Doanh thu về bán hàng và cung cấp dịch vụ qua các năm

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	2013		2014	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Thành phẩm dầu mỡ nhờn	163.247.498.965	31,86%	181.783.266.956	34,35%
Hàng hóa dầu mỡ nhờn	26.032.680.370	5,08%	22.575.575.290	4,27%
Hàng hóa xăng dầu	317.175.109.394	61,90%	321.126.448.095	60,68%
Hàng hóa và dịch vụ khác	5.966.169.414	1,16%	3.707.721.416	0,70%
<b>Tổng cộng</b>	<b>512.412.458.143</b>	<b>100,00%</b>	<b>529.193.011.757</b>	<b>100,00%</b>

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014

### 6.3. Chi phí sản xuất

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	2013		2014	
	Giá trị	So với DTT	Giá trị	So với DTT
Giá vốn bán hàng	440.374.824.082	89,73%	450.986.985.634	88,70%
Chi phí tài chính	317.204.790	0,06%	2.134.230.285	0,42%
Chi phí bán hàng	28.583.095.387	5,82%	30.401.941.487	5,98%
Chi phí quản lý DN	21.584.875.419	4,40%	25.041.477.251	4,93%
<b>Tổng</b>	<b>490.859.999.678</b>	<b>100,01%</b>	<b>508.564.634.657</b>	<b>100,03%</b>

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014

### 6.4. Tình hình nghiên cứu, phát triển sản phẩm mới

Phát triển sản phẩm mới là một trong những ưu tiên trong chiến lược sản xuất kinh doanh của PV OIL Lube nhằm mang lại hiệu quả cao trong kinh doanh cũng như có giá trị phục vụ cao nhất cho xã hội đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng.

Với nhận định tiềm năng về thị trường sản xuất gia công kim loại tại Việt nam, qua nhiều nghiên cứu, đánh giá, cải tiến không ngừng chất lượng sản phẩm cho dòng dầu gia công kim loại PV Cutting Oil. Năm 2009 công ty đã sản xuất thành công sản phẩm dầu gia công kim loại và đã được thị trường đánh giá tốt về chất lượng sản phẩm. Tiếp nối thành công trên, với mong muốn không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm và đưa sản phẩm PV Cutting Oil là sản phẩm chiến lược trong sự phát triển thành công của Công ty đã tạo được uy tín lớn trên thị trường gia công kim loại và đã và đang được các tập đoàn, đơn vị lớn trong ngành sản xuất thép sử dụng.

Năm 2010 Công ty đã cho ra đời dòng sản phẩm 3V đáp ứng nhu cầu của thị trường bán lẻ. Đây là những sản phẩm dân dụng phổ thông ứng dụng cho các phương tiện là xe gắn máy, xe ô tô động cơ xăng và xe tải/bus/tàu thuyền động cơ diesel tải nặng với những tên gọi như sau:

#### a. Vspeed - Sản phẩm ứng dụng cho xe gắn máy

Dựa theo phân khúc sử dụng xe gắn máy tại Việt Nam, qua nhiều giai đoạn nghiên cứu, cải tiến theo chiều hướng phù hợp với tình hình thực tế trong nước đã cho ra đời 06 loại sản phẩm dành cho xe máy: Vspeed Ultra 4T/Scooter 4T/Plus 4T/ Super 4T/Eco 4T và Extra 2T có hai loại bao bì lon nhựa 0.8 lít – 1 lít rất phổ biến đối với Người tiêu dùng. Trong đó Vspeed Scooter là dầu động cơ chất lượng cao dành cho xe tay ga, Vspeed Extra 2T là dầu động cơ xe gắn máy 2T cao cấp. Các sản phẩm còn lại là dành cho xe máy 4T từ cũ tới mới, tương thích với tất cả các dòng xe số trên thị trường cả nước.

Từ tháng 5/2015, sản phẩm dầu nhớt chuyên dụng cho xe tay ga, Vspeed Scotter, đã được đánh giá và cấp chứng nhận đạt chất lượng Nhật Bản JASO MB, SAE 10W-30, API SN dành cho xe tay ga đời mới các loại. Sản phẩm Vspeed Scooter được Hiệp hội dầu nhớt Nhật

Bản (Japan Lubricating Oil Society - JALOS) chứng nhận đáp ứng các yêu cầu bôi trơn cho xe tay ga cao cấp.

#### **b. Vtech - Sản phẩm ứng dụng cho xe ô tô động cơ xăng**

Dòng sản phẩm Vtech ứng dụng cho xe ô tô động cơ xăng có 3 sản phẩm chủ đạo là Vtech Ultra, Vtech Plus và Vtech Super tương thích với xe ô tô động cơ xăng đời mới, cao cấp có hai bao bì can nhựa 4 lít và phuy sắt 209 lít.

#### **c. Vdmax - Sản phẩm ứng dụng cho xe tải/bus/tàu thuyền động cơ diesel**

Với những ưu điểm vượt trội như hiệu suất cao, tiết kiệm nhiên liệu, giảm ma sát, chống mài mòn, kéo dài thời gian hoạt động của động cơ... Vdmax đặc biệt thích hợp sử dụng cho động cơ Diesel tải trọng nặng, tốc độ từ trung bình tới cao như xe tải/bus, tàu, thuyền; có 3 loại bao bì là xô 18 lít, xô 25 lít và phuy 209 lít.

Bên cạnh nhóm sản phẩm Vdmax, Công ty không ngừng nghiên cứu, cải tiến chất lượng sản phẩm để đáp ứng yêu cầu ngày càng khắt khe của thị trường, đặc biệt là ngành giao thông vận tải thủy, bộ. Với dòng sản phẩm cao cấp PV Engine, từ tháng 4/2015, sản phẩm PV Engine RMI, SAE 15W-40 đã được tổ chức API (Viện dầu mỏ Hoa Kỳ) đánh giá và cấp chứng nhận Chất lượng đạt tiêu chuẩn API CI-4 do API đưa ra. Tiêu chuẩn của API là thang tiêu chuẩn phổ biến nhất và được tin dùng nhiều nhất cho các sản phẩm dầu nhờn động cơ trên toàn thế giới.

### **6.5. Quy trình kiểm tra chất lượng**

Với mục tiêu thực hiện thành công mục tiêu và định hướng phát triển của Công ty là trở thành doanh nghiệp hàng đầu Việt Nam về cung cấp các giải pháp bôi trơn, công tác quản lý và kiểm soát chất lượng được Lãnh đạo và toàn thể nhân viên Công ty luôn quan tâm và chú trọng thực hiện.

Tất cả các loại nguyên liệu, dầu gốc và phụ gia dùng cho sản xuất đều được nghiên cứu và chọn lọc dựa trên các thử nghiệm nghiêm ngặt, khoa học từ các nhà cung cấp có uy tín hàng đầu trên thế giới và trong khu vực. Quá trình sản xuất và kiểm soát chất lượng sản phẩm trong sản xuất là một trong những khâu then chốt để đảm bảo và đưa ra thị trường những dòng sản phẩm với chất lượng tốt nhất.

Nhằm đảm bảo luôn duy trì một hệ thống quản lý chất lượng toàn diện, khoa học, Công ty đã xây dựng và duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo ISO 9001:2008 và xây dựng một phòng thí nghiệm chuyên nghiệp, hiện đại theo tiêu chuẩn Quốc tế VILAS ISO/IEC 17025 (số hiệu VILAS 730). Bên cạnh đó, Công ty cũng đang nhanh chóng hoàn tất việc xây dựng và chứng nhận hệ thống quản lý tích hợp toàn diện theo QMS/EMS/OHSAS(ISO 9001:2008 - ISO 14001:2004 và OHSAS 18001:2007).

### **6.6. Tình hình triển khai các dự án**

Định hướng của Công ty trong thời gian tới sẽ di dời 02 nhà máy SX DMN hiện tại về Nhà Bè. Xây dựng Nhà máy mới tại Nhà Bè trên cơ sở sử dụng toàn bộ hệ thống máy móc thiết bị hiện có sẵn của 02 nhà máy đồng thời nâng cấp các thiết bị hiện đại hơn nhằm phục vụ sản xuất đạt hiệu quả cao.

### **a. Hoạt động Marketing**

Bên cạnh việc nghiên cứu đưa ra những sản phẩm DMN chất lượng cao thì các hoạt động marketing của Công ty cũng được chú trọng và luôn đồng hành theo thời gian.

Định kỳ nghiên cứu báo cáo về tình hình thị trường, nhu cầu để lãnh đạo Công ty quyết định chiến lược sản phẩm, chiến lược đầu tư, phân khúc giá, chủng loại sản phẩm.

Kết hợp với nhân viên bán hàng khảo sát tình hình và các chính sách của đối thủ để quyết định: Chiến lược cạnh tranh, chính sách bán hàng, tổ chức các chương trình khuyến mãi để đẩy mạnh bán hàng, tiêu thụ sản phẩm.

Ngoài việc hoạt động khuyến mãi kích cầu gia tăng thì Công ty cũng tăng cường quảng bá sản phẩm trên một số phương tiện như Báo tuổi trẻ trang chợ cuối tuần, Hợp tác với Công ty TNHH MTV xe khách Sài Gòn quảng cáo trên Xe bus, treo banner mang thương hiệu Dầu nhớt PV OIL tại Sân vận động Hoàng Anh Gia Lai, ... Tài trợ vật dụng cho đội vá xe lưu động huyện Đảo Cần Giờ, đầu tư mô hình CHTNRXTN cho ĐHSPKT TP.Hồ Chí Minh. Thời gian vừa qua thực hiện việc trang bị bảng hiệu – kệ trưng bày sản phẩm cho những khách hàng là Điểm bán lẻ trực thuộc Nhà phân phối – CHXD, TĐL/ĐLXD trực thuộc Đơn vị thành viên trên địa bàn toàn quốc nhằm tăng độ nhận diện thương hiệu và sản phẩm đến Người tiêu dùng.

Trong năm 2013, bước đột phá mới trong hoạt động marketing người thực, việc thực chính là thành lập Tổ Phát triển thị trường (PTTT) ở 3 thành phố lớn là TP Hồ Chí Minh, Hà Nội, Đà Nẵng với sứ mệnh quảng bá hình ảnh sản phẩm trực tiếp tới Người tiêu dùng, Người bán lẻ. Đây là một hình thức tiếp thị trực tiếp với chi phí thấp nhưng hiệu quả. Sau thời gian thực hiện, Tổ PTTT đã tiếp cận giới thiệu sản phẩm đến 20 ngàn Điểm bán lẻ là những Cửa hàng dầu nhớt, phụ tùng, sửa xe, rửa xe, gara,... đây là kênh tiêu thụ DMN truyền thống đối với thị trường bán lẻ hiện Tổ vẫn đang duy trì hoạt động hình thức này.

### **b. Hoạt động quản lý chi phí**

Công tác quản lý chi phí của công ty được quản lý chặt chẽ. Căn cứ vào kế hoạch chi phí đã được cơ quan quản lý cấp trên xem xét, đánh giá, phê duyệt đầu năm. Ngoài ra, công ty có xây dựng định mức chi phí cho từng khoản mục phí, Phòng TCKT công ty có báo cáo tổng kết tình hình thực hiện chi phí hàng tháng so với kế hoạch. Từ đó, phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến sự biến động chi phí, đưa ra giải pháp điều chỉnh kịp thời.

Xác định yếu tố chi phí ảnh hưởng trực tiếp đến giá thành sản phẩm, Ban lãnh đạo công ty đã đưa ra các biện pháp tiết giảm chi phí. Công tác quản lý tốt chi phí đã góp phần tích cực trong việc giảm giá thành tăng lợi nhuận cho công ty.

### **c. Các hoạt động Văn hóa thể thao và công tác xã hội**

Bên cạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, Ban chấp hành Công đoàn và Đoàn Thanh niên Công ty luôn chăm lo đến đời sống của cán bộ công nhân viên thông qua các hoạt động văn hóa thể thao do Công ty, Tổng công ty, Tập đoàn tổ chức đạt nhiều thành tích nổi bật. Bên cạnh đó Công ty cũng không quên đóng góp, chia sẻ tấm lòng nhân ái với cộng đồng xã hội thông qua các chương trình an sinh xã hội tại các vùng sâu vùng xa, đền ơn đáp nghĩa, thăm hỏi các bà mẹ Việt Nam anh hùng, gia đình có công với cách mạng.

### Về phong trào văn hóa thể thao:

Công đoàn và Đoàn Thanh niên Công ty phối hợp tổ chức cho toàn thể CBCNV Nam tham gia đá bóng để rèn luyện sức khỏe 1 buổi/tuần, tổ chức giao lưu với các đơn vị cùng hệ thống; Tổ chức Hội thao toàn Công ty nhân ngày thành lập Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, tổ chức các cuộc thi nấu ăn, trang phục công sở, hội diễn văn nghệ nhân các ngày quốc tế phục nữ 8/3, kỷ niệm ngày thành lập Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam 20/10.

Hàng năm CBCNV Công ty tham dự ngày Hội vui khỏe do Tổng công ty tổ chức với nhiều hoạt động thể thao như: kéo co, bóng đá, tennis, cầu lông, bóng bàn...

Tham gia Hội diễn văn nghệ do Tổng công ty tổ chức.

Tham gia hội thao Ngành dầu khí khu vực phía Bắc do Công đoàn Dầu khí tổ chức.

### Công tác an sinh xã hội:

Năm 2013 Công đoàn Công ty đã tổ chức quyên góp được 80.000.000 đồng để ủng hộ Chùa Cẩm Phong – Tây Ninh nuôi trẻ mồ côi, người già neo đơn, hỗ trợ cho học sinh nghèo tại 02 huyện Tri Tôn và huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang, tặng 400 phần quà cho học sinh nghèo, người dân tộc ở huyện Đức Trọng tỉnh Lâm Đồng;



*Tặng quà cho học sinh nghèo tại Lâm Đồng và An Giang*

Quyên góp ủng hộ cho 02 nhân viên của Công ty có hoàn cảnh khó khăn số tiền 50.000.000 đồng.

Năm 2014 Công đoàn Công ty đã tổ chức quyên góp được 50.000.000 đồng để ủng hộ cho Chùa Cẩm Phong - Tây Ninh nuôi dưỡng người già trẻ em bị bỏ rơi, không nơi nương tựa.



*Thăm nơi nuôi dưỡng người già, trẻ em bị bỏ rơi tại Chùa Cẩm Phong - Tây Ninh*

Kết hợp cùng Đoàn công tác xã hội của Sở Y tế TP HCM với các Y-Bác sỹ bệnh viện An Bình, bệnh viện Răng Hàm mặt, bệnh viện Tâm thần, Trung tâm y tế dự phòng tổ chức chuyên công tác xã hội tại xã An Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp khám bệnh và phát thuốc miễn phí cho người dân nghèo.

Ứng hộ các Gia đình chính sách tại xã Tân Tây, huyện Gò Công, Tỉnh Tiền Giang.

Quyên góp ứng hộ cho 01 nhân viên của Công ty có hoàn cảnh khó khăn số tiền 20.000.000đồng.

## 7. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh hai năm gần nhất

### 7.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2013 và 2014

- Kết quả hoạt động kinh doanh:

*Đơn vị tính: Tỷ đồng*

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	% tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	253.948.468.997	226.644.386.808	-10,75%
Vốn chủ sở hữu	97.659.699.293	97.810.110.745	0,15%
Doanh thu thuần	490.787.216.144	508.432.550.102	3,60%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	2.594.558.936	3.593.256.434	38,49%
Lợi nhuận khác	730.782.125	(258.434.613)	-135,36%
Lợi nhuận trước thuế	3.325.341.061	3.334.821.821	0,29%
Lợi nhuận sau thuế	2.476.844.033	2.597.454.020	4,87%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	71,87%	68,53%	-
Tỷ lệ LNST trên vốn chủ sở hữu bình quân	2,56%	2,66%	-
Giá trị sổ sách/CP (đồng)	10.973	10.990	0,15%

*Nguồn: BCTC Kiểm toán năm 2014 Công ty cổ phần Dầu nhờn PV OIL*

### 7.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2014

#### a) Thuận lợi

- PV OIL Lube là Đơn vị Thành viên của Tổng công ty Dầu Việt Nam (PV OIL). Công ty luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Lãnh đạo Tổng công ty Dầu Việt Nam cùng sự hỗ trợ tích cực từ các Ban chức năng trong Tổng Công ty và các đơn vị thành viên của Tổng công ty.



- PV OIL Lube có lợi thế lớn trong việc tận dụng kênh bán lẻ là các CHXD thuộc hệ thống PV OIL.
- PV OIL Lube là đơn vị duy nhất thuộc Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam có chức năng sản xuất và kinh doanh dầu mỡ nhờn, do vậy Công ty có một số thuận lợi trong việc khai thác các khách hàng trong ngành Dầu khí, nhất là trong điều kiện có nghị quyết của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam về phát huy nội lực, ưu tiên sử dụng các sản phẩm của các đơn vị trong ngành.
- So với những năm trước, năm 2014 các tồn tại của Công ty trong thời gian qua đang dần được khắc phục; giá thành đang giảm, tồn kho và nợ phải thu đang giảm, các kênh phân phối đang được mở rộng,...; cơ cấu tổ chức, quản lý, điều hành kinh doanh của PV OIL Lube đang từng bước được hoàn thiện; đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm đang được bổ sung, củng cố.

### **b) Khó khăn**

- So với các đối thủ cạnh tranh, quy mô sản xuất của PV OIL Lube vẫn còn tương đối nhỏ, giá thành sản xuất còn cao, có sức cạnh tranh thấp.
- Hệ thống phân phối của PV OIL Lube vẫn đang rất còn hạn chế, trong khi giá thành sản xuất còn cao, nguồn lực tài chính còn hạn hẹp nên không có điều kiện tạo nhiều ưu đãi để phát triển hệ thống đại lý.
- Nguồn lực tài chính hạn hẹp gây khó khăn trong công tác PR, quảng bá sản phẩm ra thị trường.
- Mặc dù đã có nhiều cải tiến trong chính sách khách hàng, cơ chế điều hành kinh doanh, phát triển đội ngũ,... nhưng so với các đối thủ, PV OIL Lube vẫn còn nhiều thua kém.

## **8. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành:**

### **Về kỹ thuật công nghệ**

- PV OIL Lube đã đầu tư trang bị hệ thống Pha chế Dầu Mỡ nhờn tiên tiến của Đức và dây chuyền đóng lon tự động có công suất 10.000 tấn/năm, cùng với kinh nghiệm sản xuất dầu mỡ nhờn trên 20 năm.
- Công ty PV OIL Lube trang bị phòng hóa nghiệm hiện đại đặt tại nhà máy Dầu mỡ nhờn Bình Chiểu theo tiêu chuẩn Quốc tế VILAS ISO/IEC 17025 (số hiệu VILAS 730).

### **Về chất lượng**

- Chất lượng ngang bằng sản phẩm quốc tế và trong nước có thương hiệu.

### **Về giá**

- Giá bán được xác định ở mức trung bình trên thị trường, phù hợp với thị hiếu của người tiêu dùng.

### Về thương hiệu

- Sản phẩm mang thương hiệu Dầu khí có thể tạo được sự yên tâm về chất lượng.
- Thương hiệu PV OIL là thương hiệu mạnh của Việt Nam được nhiều người biết đến.
- Là đơn vị duy nhất của Tập đoàn dầu khí với chức năng sản xuất và kinh doanh dầu mỡ nhờn, được các Công ty trong Tập đoàn Dầu khí ưu tiên sử dụng.

### Về phân phối

- Tận dụng hệ thống các Công ty thành viên PV OIL.
- Tận dụng trên 500 trạm xăng dầu trực thuộc PV OIL và hơn 2,000 trạm xăng dầu có liên kết trải khắp các tỉnh thành Việt Nam là kênh phân phối bán lẻ và quảng bá thương hiệu.

### 8.1. Vị thế doanh nghiệp trong ngành

Là một doanh nghiệp trong ngành Dầu khí duy nhất sản xuất kinh doanh DMN nên được sự ủng hộ từ phía Ban lãnh đạo Tập Đoàn – Ban lãnh đạo Tổng Công ty. Đối với những khách hàng trong ngành Dầu khí thì luôn được ưu tiên cho Công ty tham gia cung cấp những sản phẩm và dịch vụ. Đây là một lợi thế không phải doanh nghiệp nào cũng có được.

### 8.2. Triển vọng phát triển ngành

Sự phát triển kinh tế của Việt Nam nói chung, ngành Dầu khí nói riêng thì Công ty luôn luôn được hưởng lợi theo đà phát triển và định hướng tăng trưởng hàng năm của Nhà nước của Chính phủ về ngành Dầu khí chủ lực.

## 9. Chính sách đối với người lao động

### 9.1. Số lượng người lao động

STT	Tính chất phân loại	Năm 2014	Tỷ lệ
<b>A</b>	<b>Theo trình độ</b>	<b>121</b>	<b>100%</b>
1	Trên Đại học	1	0,83%
2	Đại học	70	57,85%
3	Cao đẳng	6	4,96%
4	Khác	44	36,36%
<b>B</b>	<b>Theo tính chất hợp đồng lao động</b>	<b>121</b>	<b>100%</b>
1	Hợp đồng có xác định thời hạn	47	38,84%
2	Hợp đồng không xác định thời hạn	74	61,16%

*Nguồn: Công ty cổ phần Dầu nhờn PV OIL*

## 9.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp

### a) Chính sách đào tạo

- Công ty cổ phần Dầu nhờn PV OIL (PV OIL Lube) luôn coi trọng công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực trong hiện tại và tương lai, đồng thời nguồn nhân lực là một trọng tâm trong chiến lược phát triển công ty, cán bộ công nhân viên tại PV OIL Lube luôn được làm việc trong môi trường doanh nghiệp chuyên nghiệp, năng động, có cơ hội được đào tạo và thăng tiến.

- Công ty luôn duy trì chính sách đào tạo hàng năm nhằm nâng cao trình độ đội ngũ lao động toàn Công ty. Hình thức đào tạo chủ yếu được thực hiện dưới dạng đào tạo trung hạn, dài hạn, đào tạo các kỹ năng công tác, đào tạo lại, đào tạo chuyên sâu. Năm 2013 công ty đã cử 230 lượt CBCNV tham gia các khóa đào tạo, năm 2014 công ty đã cử 250 lượt CBCNV tham gia các khóa đào tạo tăng 11% so với năm 2013, với các nội dung:

+ Tập trung và có kế hoạch đào tạo, đào tạo lại và bồi dưỡng quản lý kinh tế và nghiệp vụ chuyên môn, đáp ứng tiêu chuẩn cán bộ, công nhân viên đối với từng chức danh quy định;

+ Đối với đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt được chú trọng bồi dưỡng các kiến thức về quản lý kinh tế, quản lý điều hành, về pháp luật thuộc các lĩnh vực phụ trách. Đặc biệt ưu tiên đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và định hướng chiến lược phát triển của Công ty;

+ Hàng năm các Phòng/Đơn vị tiến hành rà soát kiểm điểm kết quả thực hiện kế hoạch đào tạo bồi dưỡng của năm trước và xây dựng kế hoạch công tác đào tạo, đào tạo lại và bồi dưỡng cán bộ công nhân viên cho đơn vị mình trong năm và báo cáo Giám đốc Công ty phê duyệt.

### b) Chính sách tiền lương

Công ty xây dựng quy chế trả lương riêng, Công ty trả lương theo hình thức lương thời gian và gắn liền với kết quả công việc của CBCNV hàng tháng. Chính sách lương thưởng nhằm tạo động lực cho người lao động đảm bảo khuyến khích sự đóng góp của người lao động vào hiệu quả hoạt động của Công ty góp phần hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chung của toàn Công ty. Định kỳ 2 lần/năm Công ty luôn duy trì việc tổ chức xem xét nâng lương và điều chỉnh chế độ phụ cấp thâm niên cho người lao động có cống hiến cho Công ty.

### c) Chế độ làm việc

Công ty luôn tuân thủ quy định của pháp luật về lao động như: thời gian làm việc, nghỉ ngơi; chế độ làm việc 40 giờ/tuần; an toàn, vệ sinh lao động, thời gian nghỉ chế độ, Lễ Tết, thai sản tuân theo đúng quy định của Luật lao động.

### d) Chế độ bảo hiểm xã hội và phúc lợi

Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ về BHXH, BHYT, BHTN ... theo quy định của nhà nước ngoài ra công ty còn tham gia các gói bảo hiểm con người có mức trách nhiệm cao nhằm chăm lo đời sống và đảm bảo sức khỏe cho CBCNV; xây dựng và thực hiện tốt thỏa ước lao động tập thể đảm bảo chế độ phúc lợi cho người lao động.

## 10. Chính sách cổ tức

Căn cứ theo Quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, chính sách phân phối cổ tức do Đại hội đồng cổ đông quyết định.

STT	Năm	Tỷ lệ chi trả cổ tức	Hình thức
1	2013	2%	Tiền mặt
2	2014	2%	Tiền mặt

*Nguồn: Công ty cổ phần Dầu nhờn PV OIL*

## 11. Tình hình hoạt động tài chính

### 11.1. Các chỉ tiêu cơ bản

#### Nguyên tắc ghi nhận và khấu hao tài sản cơ bản

Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng. Thời gian khấu hao được tính theo thời gian khấu hao quy định tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài chính. Theo đó, thời gian khấu hao được ước tính cụ thể như sau:

Loại tài sản	Thời gian khấu hao (năm)
Nhà xưởng và vật kiến trúc	5 - 25
Máy móc và thiết bị	3- 15
Phương tiện vận tải	6 - 10
Thiết bị văn phòng	3 - 6
Tài sản khác	5

#### Mức lương bình quân người lao động

Năm 2013 mức lương bình quân của người lao động là: 12.500.000 đồng/tháng/người.

Năm 2014 mức lương bình quân của người lao động là: 11.400.000 đồng/tháng/người.

#### Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Công ty luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản nợ và khoản vay. Công ty được các tổ chức tín dụng đánh giá cao về khả năng thanh toán và thanh toán đúng hạn. Hiện nay, công ty không có bất kỳ khoản vay nào với các tổ chức tín dụng.

Hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn từ 1,7 -2,2 lần thể hiện mức độ đảm bảo của Tài sản lưu động với nợ ngắn hạn.

**Các khoản phải nộp theo luật định***Đơn vị tính : đồng*

Khoản mục	31/12/2013	31/12/2014
<b>Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước</b>	<b>2.134.187.624</b>	<b>2.131.033.263</b>
1. Thuế GTGT	110.390.124	550.659.276
2. Thuế thu nhập DN	818.693.378	616.301.481
3. Thuế thu nhập cá nhân	85.905.432	58.288.846
4. Thuế bảo vệ môi trường	1.093.638.147	905.783.660
5. Các loại thuế khác	25.560.543	-

*Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014***Trích lập các quỹ theo luật định**

Công ty thực hiện tốt việc trích lập quỹ đúng theo điều lệ công ty và theo luật định:

*Đơn vị tính : đồng*

Các quỹ của Công ty	31/12/2013	31/12/2014
1. Quỹ đầu tư phát triển	2.264.994.097	2.604.331.872
2. Quỹ dự phòng tài chính	1.279.647.900	1.392.760.492
<b>Tổng cộng:</b>	<b>3.544.641.997</b>	<b>3.997.092.364</b>

*Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014***Tình hình công nợ hiện nay (tổng số nợ phải thu, tổng số nợ phải trả)***ĐVT: VNĐ*

STT	Khoản mục	31/12/2013	31/12/2014
<b>1</b>	<b>Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>44.266.715.100</b>	<b>49.006.311.889</b>
1.1	Phải thu khách hàng	41.347.196.331	24.234.822.606
1.2	Trả trước cho người bán	1.263.834.272	1.559.084.170
1.3	Các khoản phải thu ngắn hạn khác	3.051.408.408	26.893.612.230
1.4	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(1.395.723.911)	(3.681.207.117)
<b>2</b>	<b>Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
<b>3</b>	<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>156.288.769.704</b>	<b>128.834.276.063</b>
3.1	Vay và nợ ngắn hạn	20.000.000.000	25.000.000.000
3.2	Phải trả người bán	109.563.141.253	68.287.155.083

3.3	Người mua trả tiền trước	4.066.529.704	381.896.263
<b>4</b>	<b>Vay và nợ dài hạn</b>	-	-
<b>5</b>	<b>Hàng tồn kho</b>	<b>58.306.858.760</b>	<b>65.032.013.778</b>

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014

## 11.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu		Đơn vị	Năm 2013	Năm 2014
1.	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	• Hệ số thanh toán ngắn hạn:	Lần	1,30	1,40
	TSLĐ/Nợ ngắn hạn			
	• Hệ số thanh toán nhanh:	Lần	0,93	0,90
	<u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u>			
	Nợ ngắn hạn			
2.	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	• Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	0,62	0,57
	• Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	1,60	1,32
3.	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
	• Vòng quay hàng tồn kho:	Lần	9,29	7,31
	<u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân			
	• Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	2,28	2,12
4.	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
	• Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	0,50%	0,51%
	• Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	2,56%	2,66%
	• Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	1,15%	1,08%
	• Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	0,53%	0,71%

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014

## 12. Tài sản

Giá trị tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2014 như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Khoản mục	Nhà cửa vật kiến trúc	Máy móc thiết bị	Phương tiện vận tải	Thiết bị văn phòng	Tài sản khác	Tổng cộng
Nguyên giá TSCĐ hữu hình	28.712	12.781	10.267	484	2.063	54.306
Giá trị còn lại của TSCĐ hữu hình	5.410	931	4.931	22	454	11.747
Tỷ lệ giá trị còn lại	18,84%	7,28%	48,02%	4,45%	22,01%	21,63%

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán 2014

## 13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức trong năm tiếp theo

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015		Năm 2016	
	Kế hoạch	%/2014	Kế hoạch	%/2015
Vốn điều lệ	89,00	100,00%	89,00	100,00%
Doanh thu	274,00 (*)	53,89%	283,50	103,47%
Lợi nhuận trước thuế	1,00	29,99%	1,05	105,00%
Lợi nhuận sau thuế	0,78 (*)	30,03%	0,84	107,69%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	0,28%	55,72%	0,30%	104,08%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	0,88%	30,03%	0,94%	107,69%
Cổ tức	5,00%	250,00%	5,00%	100,00%

Nguồn: Công ty cổ phần Dầu nhờn PV OIL

(\*) Kế hoạch Doanh thu và Lợi nhuận sau thuế năm 2015 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2015, ngày 17/04/2015.

Kế hoạch doanh thu và lợi nhuận được ước tính trên tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh hiện tại của Công ty. Các năm trước đây, một phần doanh thu của Công ty là từ hoạt động kinh doanh xăng dầu từ 02 trạm xăng dầu tại Đà Nẵng do Tổng Công ty Dầu Việt Nam cho Công ty cổ phần Dầu nhờn PV OIL thuê. Hiện nay, Tổng Công ty Dầu Việt Nam đã ngưng cho thuê và

thu hồi lại 02 trạm xăng dầu, ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu của Công ty cổ phần Dầu nhờn PV OIL.

Công tác kinh doanh được đẩy mạnh qua từng năm thông qua duy trì và phát triển các kênh hiện hữu là hệ thống đại lý và khách hàng công nghiệp được sự hỗ trợ đặc lực từ PV OIL và hệ thống CHXD của các đơn vị thành viên cũng đạt được hiệu quả kinh doanh cao. Công ty tích cực duy trì khách hàng cũ đồng thời tìm kiếm và mở rộng khách hàng mới, thông qua các chính sách kinh doanh phù hợp, chiến lược quảng bá marketing đồng thời chăm sóc khách hàng một cách tốt nhất.

Công tác giảm giá thành và hợp lý hóa sản xuất được duy trì; giảm lượng hàng tồn kho bình quân; phân đầu dự trữ tối ưu cả NVL và thành phẩm; quản lý và thu hồi công nợ, tăng vòng quay vốn; khai thác hiệu quả các tài sản dài hạn (các khu nhà máy, văn phòng...).

Ngoài hoạt động sản xuất và kinh doanh dầu mỡ nhờn, Công ty cũng kinh doanh dầu mỡ nhờn hàng hóa, hàng hóa khác và cho thuê một số văn phòng thuộc sở hữu Công ty cũng duy trì một nguồn doanh thu lợi nhuận hàng năm.

Chính sách cổ tức của Công ty duy trì ở mức 5-10% đồng nghĩa với việc Công ty sẽ dành phần lớn lợi nhuận sau thuế để thực hiện tái duy trì khả năng tăng trưởng và hiệu quả hoạt động trong tương lai.

#### **14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, thông tin về các hợp đồng thuê sử dụng đất...)**

Không có

#### **15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh**

##### **15.1. Mục tiêu (đến năm 2020)**

Thị phần và khách hàng: Chiếm khoảng 5-7% thị phần bán lẻ dầu mỡ nhờn toàn quốc.

Doanh thu và lợi nhuận: Doanh thu khoảng 750-900 tỷ đồng/năm; Lợi nhuận trước thuế khoảng 70-80 tỷ đồng/năm.

Quy trình quản trị doanh nghiệp: Trở thành đơn vị có trình độ quản trị doanh nghiệp tiên tiến, chuyên nghiệp, đạt tiêu chuẩn ISO tích hợp.

Nhân sự, con người: Phân đầu để có một đội ngũ nhân sự đạt tiêu chuẩn Chuyên nghiệp - Sáng tạo - Hiệu quả - Trung thực - Trách nhiệm.

##### **15.2. Định hướng phát triển hệ thống bán lẻ**

Tập trung phát triển hệ thống bán lẻ ở phân khúc thị trường các sản phẩm có chất lượng và giá cả trung bình (cho các loại động cơ, máy móc thiết bị thông dụng).

Trong giai đoạn trước mắt, tập trung khai thác thị trường ở các đô thị lớn, sau đó mở rộng dần ra các thị trường khác.



Chú trọng tận dụng khai thác kênh bán lẻ là các CHXD, các đơn vị trong hệ thống PVOIL, đồng thời cố gắng duy trì và phát triển hệ thống đại lý bán lẻ ngoài PVOIL.

Từng bước mở rộng thị trường sang các nước khu vực lân cận (Lào, Campuchia, Myanmar, Sri-Lanka,...).

Song song đó, Công ty xác định tiếp tục phát huy lợi thế cung cấp cho khách hàng công nghiệp, nhất là với các đơn vị trong ngành dầu khí.

## 16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty

Khởi kiện Công ty cổ phần Thương Mại Dầu khí Hồng Việt về việc chậm thanh toán tiền hàng.

Khởi kiện Công ty cổ phần Xây lắp Dầu khí PVC Trường Sơn về việc không thanh toán tiền thuê nhà.

Tuy nhiên, hai vụ kiện này không ảnh hưởng nhiều đến tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

## II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

### 1. Hội đồng quản trị

#### Danh sách thành viên HĐQT

STT	Họ tên	Chức danh	Năm sinh	Ghi chú
1	Huỳnh Nguyễn Bạch Tuyên	Chủ tịch HĐQT	1965	Thành viên không điều hành
2	Nguyễn Ngọc Anh	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc	1980	Thành viên điều hành
3	Nguyễn Phước Giáng Hương	Thành viên HĐQT	1958	Thành viên độc lập
4	Ngô Đức Dũng	Thành viên HĐQT	1970	Thành viên không điều hành
5	Lê Thanh Thủy	Thành viên HĐQT	1969	Thành viên không điều hành

#### Sơ yếu lý lịch thành viên Hội đồng quản trị

##### a) Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Họ và tên: Huỳnh Nguyễn Bạch Tuyên
- Ngày tháng năm sinh 29/03/1965
- Giới tính: Nam
- Nơi Sinh: Hà Nội

- Số CMND: 021563955 do CA TP.HCM cấp ngày 10/02/2006
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Quê quán: Xã Mỹ An Hưng B, Huyện Lập Vò, Tỉnh Đồng Tháp
- Địa chỉ thường trú: Y5 Hồng Lĩnh, Phường 15, Quận 10, Tp. Hồ Chí Minh
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: (08) 3932 6232 (Ext: 878)
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
- Chức vụ hiện nay tại công ty: Chủ tịch HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT PV OIL Lào
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1991	Công ty sản xuất và dịch vụ kỹ thuật	Nhân viên tập sự
1992 - 1994	Công ty Xuất nhập khẩu dầu khí – Petechim – Bộ Thương Mại	Cán bộ Phòng Xuất khẩu dầu thô
1994 - 06/2006	Công ty Thương mại dầu khí – Petechim – Petrovietnam	Cán bộ Phòng Xuất khẩu dầu thô
06/2006 - 12/2006	Công ty Thương mại dầu khí – Petechim – Petrovietnam	Cán bộ Phòng Kinh doanh sản phẩm dầu
12/2006 - 06/2008	Công ty Chế biến và kinh doanh sản phẩm dầu mỏ – PDC – Petrovietnam	Phó phòng/Trưởng phòng Kinh doanh
07/2008 - 07/2009	Tổng công ty Dầu Việt Nam – PV OIL – Petrovietnam	Trưởng ban Xuất nhập khẩu dầu thô và sản phẩm dầu
07/2009 - 05/2010	Tổng công ty Dầu Việt Nam – PV OIL – Petrovietnam	Trưởng ban Kinh tế kế hoạch Đầu tư
05/2010 - 09/2011	PV OIL PV OIL Lào	Giám đốc ban kiểm tra lý TGD về kinh doanh dầu quốc tế Chủ tịch HĐQT
09/2011 - 07/2012	PV OIL Lào PV OIL Sài Gòn	Chủ tịch HĐQT Chủ tịch HĐQT
08/2012 – 06/2015	PV OIL Lào Công ty cổ phần Dầu nhờn PV OIL	Chủ tịch HĐQT Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc
06/2015 - nay	PV OIL Lào Công ty cổ phần Dầu nhờn PV OIL	Chủ tịch HĐQT Chủ tịch HĐQT

- Số lượng cổ phần nắm giữ:

- + Sở hữu cá nhân: 0
- + Đại diện sở hữu của PV OIL: 1.275.600 cổ phần chiếm 14,33% vốn điều lệ Công ty
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần của những người liên quan: không

#### **b) Thành viên Hội đồng quản trị**

- Họ và tên: Nguyễn Ngọc Anh
- Ngày tháng năm sinh 16/06/1980
- Giới tính: Nam
- Nơi Sinh: Ninh Thuận
- Số CMND: 264085055, do CA Tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 11/10/2013
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Quê quán: Xã Kim Châu, Huyện Hoài Ân, Tỉnh Bình Định
- Địa chỉ thường trú: 99N/32 Cộng Hòa, Phường 4, Q. Tân Bình, TP.HCM
- Điện thoại liên lạc: 0908 874 642
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư điện tự động tàu thủy
- Chức vụ hiện nay tại công ty: Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc
- Chức vụ tại tổ chức khác: Không có
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
06/2004- 02/2005	Nhà máy chế biến Condensate	Chuyên viên phòng điều độ
03/2005 - 05/2007	Xí nghiệp XD Dầu khí Vũng Tàu	Chuyên viên phòng Kinh doanh
07/2007 - 11/2007	Văn phòng Công ty chế biến và Kinh doanh các sản phẩm Dầu mỏ	Chuyên viên phòng Kinh doanh
12/2007 - 06/2008	Văn phòng Công ty chế biến và Kinh doanh các sản phẩm Dầu mỏ	Phó phòng kinh doanh
07/2008 - 08/2009	Tổng Công ty Dầu Việt Nam	Phó Ban kinh doanh Sản phẩm Dầu
09/2009 - 11/2009	Xí nghiệp Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh	Phó Giám đốc
12/2009 - 07/2011	Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh	Tổng Giám đốc
07/2011 - 05-2015	Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Kiên Giang	Giám đốc
06/2015 - nay	Công ty cổ phần Dầu nhờn PV OIL	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc

- Số lượng cổ phần nắm giữ:
- + Sở hữu cá nhân: 0
- + Đại diện sở hữu: 889.480 cổ phần chiếm tỷ lệ 9,99% vốn điều lệ Công ty
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần của những người liên quan: Không

### c) Thành viên Hội đồng quản trị

- Họ và tên: Nguyễn Phước Giáng Hương
- Ngày tháng năm sinh 11/06/1958
- Giới tính: Nữ
- Nơi Sinh: Hà Nội
- Số CMND: 010446687 do CA TP.Hà Nội cấp ngày 29/10/2009
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Quê quán: Xã Thượng Mão, Huyện Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh
- Địa chỉ thường trú: số 26/162 Khương Đình, Thanh Xuân, Hà Nội
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế
- Chức vụ hiện nay tại công ty: Thành viên HĐQT độc lập
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Giám đốc Kế hoạch & Kiểm soát nội bộ - Công ty cổ phần Lọc Hóa dầu Nam Việt
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1993 - 1996	Phòng Tổ chức Hành chính Công ty Vidamo	Phó trưởng phòng - phụ trách
1996 - 1999	Phòng Tổ chức Hành chính công ty Chế biến và Kinh doanh sản phẩm dầu mỡ (PDC)	Phó phòng
1999 - 2001	Công ty Chế biến và Kinh doanh sản phẩm dầu mỡ (PV PDC)	Phó phòng Kinh doanh xăng dầu
2001 - 04/2008	Công ty Liên doanh Dầu khí Mekong.	Trưởng văn phòng đại diện tại Hà Nội
05/2008 - 11/2008	Xí nghiệp Dầu mỡ nhờn Vidamo Hà Nội – Tổng công ty Dầu Việt Nam	Phó giám đốc
11/2008 - 09/2009	Công ty TNHH MTV Dầu mỡ nhờn Vidamo	Tổng giám đốc
10/2009 - 06/2014	Tổng công ty Dầu Việt Nam	Phó trưởng ban Kế hoạch; kiêm phó chủ tịch thường trực

		HĐQT Công ty cổ phần Hóa dầu Dầu khí Vidamo; kiêm Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần chế biến dầu khí Phú Mỹ (PV OIL Phú Mỹ). Kiêm TV HĐQT Công ty cổ phần Hóa dầu và Nhiên liệu sinh học (PVB)
07/2014 - 12/2014	Tổng công ty Dầu Việt Nam	Cố vấn ban Tổng Giám đốc
04/2014 - nay	Công ty cổ phần Dầu nhờn PV OIL	TV HĐQT
12/2014 - nay	Công ty cổ phần lọc hóa dầu Nam Việt	Giám đốc Kế hoạch và Kiểm soát nội bộ

- Số lượng cổ phần nắm giữ:
- + Sở hữu cá nhân: 2.600 cổ phần chiếm tỷ lệ 0,03% vốn điều lệ Công ty
- + Đại diện sở hữu: 0
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần của những người liên quan: không

**d) Thành viên Hội đồng quản trị**

- Họ và tên: Ngô Đức Dũng
- Ngày tháng năm sinh 26/11/1970
- Giới tính: Nam
- Nơi Sinh: Thanh Hóa
- Số CMND: 024937771 do CA TP.HCM cấp ngày 10/12/2010
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Quê quán: P. Đông vệ, TP. Thanh hóa, Tỉnh Thanh hóa
- Địa chỉ thường trú: Số 27, đường D8, Khu dân cư Hưng Phú, P. Phước Long B, Q.9, TP.HCM.
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: (08) 3910 6990 (Ext: 290)
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân khoa học
- Chức vụ hiện nay tại công ty: Thành viên HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Phó trưởng Ban Kỹ thuật Công nghệ Dầu khí – Tổng Công ty Dầu Việt Nam
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
08/1993 - 06/1996	Phòng xúc tác hữu cơ, Viện hóa học chất thiên nhiên, Viện Khoa học Việt Nam – Nghĩa Đô, Từ Liêm, Hà Nội.	Chuyên viên
06/1996 - 05/1997	Xưởng dầu nhờn Thủ Đức – Công ty Chế biến và kinh doanh sản phẩm dầu mỏ (PDC)	Nhân viên pha chế
05/1997 - 09/1998	Phòng Thí nghiệm Xưởng dầu nhờn Thủ Đức.	Phụ trách Phòng Thí nghiệm
09/1998 - 08/2000	Xưởng dầu nhờn Thủ Đức	Xưởng phó Phụ trách
08/2000 - 11/2001	Xí nghiệp Dầu mỡ nhờn Bình chiểu – Công ty PDC	Phó giám đốc
11/2001 - 11/2005	Xí nghiệp Xăng dầu dầu khí Sài Gòn thuộc Công ty PDC	Xưởng trưởng Xưởng pha chế dầu nhờn
11/2005 - 06/2007	Xí nghiệp Xăng dầu dầu khí Sài Gòn – Công ty TNHH một thành viên Chế biến và kinh doanh sản phẩm dầu mỏ.	Phó giám đốc
07/2007 - 07/2008	Chi nhánh Tổng Công ty Dầu Việt Nam - Xí nghiệp Dầu mỡ nhờn Sài Gòn	Phó Giám đốc phụ trách
08/2008 - 12/2008	Xí nghiệp Dầu mỡ nhờn Sài Gòn – Trực thuộc Tổng Công ty Dầu Việt Nam	Giám đốc
12/2008 - 02/2009	Cty TNHH một thành viên Hóa dầu Dầu khí Vidamo tại Miền Nam	Giám đốc Chi nhánh
02/2009 - 12/2009	Công ty TNHH một TV Hóa dầu Dầu khí Vidamo kiêm Giám đốc Chi nhánh Công ty tại Miền Nam	Phó Tổng Giám đốc
01/2010 - 11/2010	Công ty cổ phần Hóa dầu Dầu khí Vidamo	UV HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
12/2010 - nay	Ban Kỹ thuật Công nghệ Dầu khí – Tổng Công ty Dầu Việt Nam	Phó trưởng ban
04/2014 - nay	Công ty cổ phần Dầu nhờn PV OIL	Thành viên HĐQT

- Số lượng cổ phần nắm giữ:
- + Sở hữu cá nhân: 11.600 cổ phần chiếm tỷ lệ 0,13% vốn điều lệ Công ty
- + Đại diện sở hữu: 889.480 cổ phần chiếm tỷ lệ 9,99% vốn điều lệ Công ty
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần của những người liên quan: không

#### e) Thành viên Hội đồng quản trị

- Họ và tên: Lê Thanh Thủy

- Ngày tháng năm sinh 31/08/1969
- Giới tính: Nữ
- Nơi Sinh: Hà Nội
- Số CMND: 024150714 do CA TP.HCM cấp ngày 04/06/2003
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Quê quán: Xã Yên Bằng, Huyện Ý Yên, Tỉnh Nam Định
- Địa chỉ thường trú: 6/50A Cộng Hòa, P13, Q. Tân Bình, TP. HCM
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: (08) 3910 6990 (Ext: 232)
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Anh văn
- Chức vụ hiện nay tại công ty: Thành viên HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Phó Ban kinh doanh Sản phẩm Dầu – Tổng Công ty Dầu Việt Nam
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
10/1991 – 12/2009	Công ty Xuất Nhập khẩu Dầu khí PETECHIM, sau đổi tên là Công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư PETEC	Phó phòng Kinh doanh Xăng dầu.
02/2010 – nay	Công tác tại Tổng Công ty Dầu Việt Nam	Phó Ban kinh doanh Sản phẩm Dầu.
07/2013 – nay	Công ty cổ phần Dầu nhờn PV OIL	Thành viên HĐQT

- Số lượng cổ phần nắm giữ:
- + Sở hữu cá nhân: 0
- + Đại diện sở hữu: 889.480 cổ phần chiếm tỷ lệ 9,99% vốn điều lệ Công ty
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần của những người liên quan: không

## 2. Ban Kiểm soát

### Danh sách thành viên Ban kiểm soát

STT	Họ tên	Chức danh	Năm sinh
1	Nguyễn Trọng Bình	Trưởng BKS	1979
2	Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên BKS	1981
3	Cao Ngọc Diệp	Thành viên BKS	1979

**Sơ yếu lý lịch thành viên Ban kiểm soát****a) Trưởng Ban Kiểm Soát**

- Họ và tên: Nguyễn Trọng Bình
- Ngày tháng năm sinh 03/06/1979
- Giới tính: Nam
- Nơi Sinh: Thanh Hóa
- Số CMND: 1729921110 do CA Tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 16/02/2005
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Quê quán: Xã Lĩnh Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An
- Địa chỉ thường trú: Số 222B Bình Quới, P 28, Q. Bình Thạnh, Tp. HCM
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: (08) 3932 6232 (Ext: 848)
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính – Kế toán
- Chức vụ hiện nay tại công ty: Trưởng ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Thành viên BKS nội bộ Tổng Công ty dầu Việt Nam
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
12/2003 - 01/2007	Công ty sản xuất quạt điện Cophaco	Kế toán trưởng
01/2007 -05/2007	Công ty vàng bạc đá quý Phú Nhuận (PNJ)	Kiểm toán nội bộ
06/2007 - 06/2010	Công ty viễn thông Pháp ( France Telecom et Radio Vietnam)	Kế toán vật tư – giá thành
06/2010 - 06/2013	Công ty CP Hóa dầu – Dầu khí Vidamo	Kế toán trưởng
06/2013 - Nay	Tổng công ty Dầu Việt Nam Công ty cổ phần Dầu nhờn PV OIL	Thành viên BKS nội bộ Trưởng ban kiểm soát

- Số lượng cổ phần nắm giữ:
  - + Sở hữu cá nhân: 0
  - + Đại diện sở hữu: 0
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần của những người liên quan: không



**b) Thành viên Ban Kiểm soát**

- Họ và tên: Nguyễn Anh Tuấn
- Ngày tháng năm sinh 04/03/1981
- Giới tính: Nam
- Nơi Sinh: Thanh Hóa
- Số CMND: 0251 70538 do CA TP HCM cấp ngày 26/08/2009
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Quê quán: Xã Minh Đức - Huyện Tiên Lữ - Tỉnh Hưng Yên.
- Địa chỉ thường trú: E163 Chung cư An Phú – 961 Hậu Giang, Phường 11, Quận 6, Tp.HCM
- Điện thoại liên lạc:
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Chức vụ hiện nay tại công ty: Thành viên ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Thành viên BKS nội bộ Tổng Công ty Dầu Việt Nam
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2003 -2010	Công ty CP văn hóa Phương Nam	Chuyên viên Kế toán
2010 - 2011	Công ty CP KD Dầu Quốc Tế	KTT
2011 - nay	Tổng Công ty Dầu Việt Nam	Thành viên BKS nội bộ
04/2014 - nay	Công ty cổ phần Dầu nhờn PV OIL	Thành viên Ban kiểm soát

- Số lượng cổ phần nắm giữ:
- + Sở hữu cá nhân: 0
- + Đại diện sở hữu: 0
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần của những người liên quan: không

**c) Thành viên Ban Kiểm Soát**

- Họ và tên: Cao Ngọc Diệp
- Ngày tháng năm sinh: 18/06/1979
- Giới tính: Nữ
- Nơi Sinh: Quảng Ninh

- Số CMND: 271.388.937 do CA Đồng Nai cấp ngày 05/01/2013
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Quê quán: Nam Định
- Địa chỉ thường trú: 119 KP4, P. Quyết Thắng, Biên Hòa, Đồng Nai
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 08.54160779
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
- Chức vụ hiện nay tại công ty: Thành viên Ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Cố vấn Ban điều hành của CTCP QLQ ĐTCK Thái Dương
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2001	Cty giao nhận vận tải quốc tế Mc Trans	Kế toán tổng hợp
2002 - 2005	Ngân hàng XNK Việt Nam (Eximbank)	NV kế toán giao dịch phụ trách quản lý tài khoản Công ty nước ngoài - công ty liên doanh
2005 - 06/2007	Ngân hàng Far East National Bank – Chi nhánh HCM	Nhân viên cao cấp quản lý nợ vay của ngân hàng
7/2007 - 12/2008	Công ty cổ phần Ê-Đen	Thành viên Ban thành lập CTCP QLQ Thái Dương
1/2009 - 4/2012	CTCP quản lý quỹ đầu tư chứng khoán Thái Dương	Chuyên viên quản lý đầu tư
05/2012 - nay	CTCP Quản lý quỹ đầu tư chứng khoán Thái Dương Công ty cổ phần Dầu nhờn PV OIL	Cố vấn Ban điều hành Thành viên Ban kiểm soát

- Số lượng cổ phần nắm giữ:
- + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
- + Đại diện sở hữu của CTCP Dịch vụ Thương mại Tin Học Đầu Tư Xây Dựng Đông Dương: 80.000 cổ phần chiếm tỷ lệ 0,90% vốn điều lệ Công ty
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần của những người liên quan: không

### 3. Giám đốc và các cán bộ quản lý

#### Danh sách thành viên Ban Giám đốc

STT	Họ tên	Chức danh	Năm sinh
1	Nguyễn Ngọc Anh	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc	1980
2	Lê Văn Bách	Phó Giám đốc	1975
3	Vũ Anh Đức	Phó Giám đốc	1979
4	Dương Hiền Vĩnh	Phó Giám đốc	1981
5	Phan Tuấn Anh	Kế toán trưởng	1976

#### Sơ yếu lý lịch thành viên Ban Giám đốc

##### a) Giám đốc Công ty

- Họ và tên: Nguyễn Ngọc Anh

(Xem tại phần Sơ yếu lý lịch Hội đồng quản trị)

##### b) Phó Giám đốc Công ty

- Họ và tên: Lê Văn Bách
- Ngày tháng năm sinh 04/06/1975
- Giới tính: Nam
- Nơi Sinh: Nam Định
- Số CMND: 012644208 do CA TP. Hà Nội cấp ngày 25/08/2003
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Quê quán: Xóm Phận, Thôn Yên Bằng, Huyện Ý Yên, Nam Định.
- Địa chỉ thường trú: Số 22A, Ngõ Thanh Miến, Văn Miếu Đống Đa, Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 04.6281 4108 (ext 301)
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ hiện nay tại công ty: Phó Giám đốc Công ty kiêm Giám đốc CN Miền Bắc
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2003 - 2010	Công ty Công nghiệp Hóa chất Mỏ - TKV	Chuyên viên Kiểm toán nội bộ

01/2008 - 06/2008	Cty PETECHIM Hà Nội	Phó Giám đốc phụ trách Kinh doanh
06/2008 - 12/2010	Chi nhánh Cty CP Hóa dầu Dầu khí Vidamo tại Miền Bắc.	Chuyên viên Phòng Kinh doanh
01/2011 - 07/2013	Chi nhánh Công ty CP Hóa dầu Dầu khí Vidamo tại Miền Bắc (Nay là PV OIL Lube Miền Bắc)	Giám đốc Chi nhánh
07/2013 - Nay	Công ty cổ phần Dầu nhờn PV OIL	Phó Giám đốc Công ty kiêm Giám đốc Chi nhánh Miền Bắc

- Số lượng cổ phần nắm giữ:
  - + Sở hữu cá nhân: 25.900 cổ phần chiếm tỷ lệ 0,29% vốn điều lệ Công ty
  - + Đại diện sở hữu: 0
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần của những người liên quan: không

### c) Phó Giám đốc Công ty

- Họ và tên: Vũ Anh Đức
- Ngày tháng năm sinh 12/06/1979
- Giới tính: Nam
- Nơi Sinh: Thanh Hóa
- Số CMND: 025032899 do CA TP. HCM cấp ngày 11/10/2008
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Quê quán: Xã Diễn Hạnh, Huyện Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An
- Địa chỉ thường trú: 28/3/2 Văn Chung, P.13, Q. Tân Bình, TP. HCM
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 08. 3932 6232 (ext 858)
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Hóa, Cử nhân kinh tế
- Chức vụ hiện nay tại công ty: Phó Giám đốc Công ty
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
04/2001- 06/2006	Công ty CP Keo dán Bình An – CN Tổng Công ty Da Giày Việt Nam	Kỹ sư sản xuất; trưởng phòng Thí nghiệm
07/2006 - 02/2010	Công ty TNHH Atotech Việt Nam	Phụ trách phòng Thí nghiệm,

02/2010 - 08/2011	Ban Kỹ thuật Công nghệ Dầu khí, Tổng công ty Dầu Việt Nam	Trưởng phòng Quản lý sản phẩm
09/2011 - Nay	Công ty CP Hóa dầu Dầu khí Vidamo (nay là Công ty cổ phần Dầu nhờn PV OIL)	Phó Giám đốc

- Số lượng cổ phần nắm giữ:

+ Sở hữu cá nhân: 0

+ Đại diện sở hữu: 0

Tỷ lệ sở hữu cổ phần của những người liên quan: không

#### **d) Phó Giám đốc Công ty**

- Họ và tên: Dương Hiến Vĩnh

- Ngày tháng năm sinh 18/11/1981

- Giới tính: Nam

- Nơi Sinh: Quảng Ngãi

- Số CMND: 024838381 do CA TP. HCM cấp ngày 15/04/2009

- Dân tộc: Kinh

- Quốc tịch: Việt Nam

- Quê quán: Đức Phổ - Quảng Ngãi

- Địa chỉ thường trú: 168 Thành Thái - Phường 12 - Quận 10 - TP. Hồ Chí Minh

- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 08. 3932 6232 (ext 868)

- Trình độ văn hoá: 12/12

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế, Cử nhân Luật

- Chức vụ hiện nay tại công ty: Phó Giám đốc Công ty

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Tổng giám đốc Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ và Thiết bị Y tế Gia Bảo

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
09/2005 - 10/2005	Công ty Xuất nhập khẩu Thương mại Tổng hợp Sài Gòn (SADACO)	Chuyên viên Phòng Tài chính - Kế toán
11/2005 - 12/2005	Ngân hàng Công thương Việt Nam - Chi nhánh 7 TP. Hồ Chí Minh (VietinBank)	Chuyên viên Phòng Kế toán
12/2005 - 06/2008	Tổng công ty Dầu Việt Nam (PV OIL)	Chuyên viên Phòng Kinh tế Hợp đồng, Phòng Kinh tế Kế hoạch, (nay là Ban

		Kế hoạch Đầu tư)
07/2008 - 11/2010	Xí nghiệp Xăng dầu Dầu khí Sài Gòn - Tổng công ty Dầu Việt Nam (PV OIL)	Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính
12/2010 - 05/2012	Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Sài Gòn	Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính
05/2012 - 10/2013 (kiêm nhiệm)	Công ty cổ phần Dầu nhờn PV OIL	Phó Giám đốc kiêm Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính
2010 - nay	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ và Thiết bị Y tế Gia Bảo	Tổng Giám đốc
10/2013 - nay	Công ty cổ phần Dầu nhờn PV OIL	Phó Giám đốc Công ty

- Số lượng cổ phần nắm giữ:

+ Sở hữu cá nhân: 0

+ Đại diện sở hữu: 0

Tỷ lệ sở hữu cổ phần của những người liên quan: không

#### e) Kế toán trưởng Công ty

- Họ và tên: Phan Tuấn Anh

- Ngày tháng năm sinh 20/10/1976

- Giới tính: Nam

- Nơi Sinh: Xã Khánh Ninh, Huyện Yên Khánh, Tỉnh Ninh Bình

- Số CMND: 273473469 do CA Tỉnh Bà Rịa – Vũng tàu cấp ngày 21/11/2008

- Dân tộc: Kinh

- Quốc tịch: Việt Nam

- Quê quán: Xã Khánh Ninh, Huyện Yên Khánh, Tỉnh Ninh Bình

- Địa chỉ thường trú: G55 Khu Bến Đình 3, Phường 9, Thành phố Vũng Tàu

- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 08. 3932 6232 (ext 219)

- Trình độ văn hoá: 12/12

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

- Chức vụ hiện nay tại công ty: Kế toán trưởng Công ty

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
11/2000 - 04/2008	Xí Nghiệp dịch vụ vật tư thiết bị và nhiên liệu PTSC	Chuyên viên

04/2008 - 05/2008	Tổng kho Xăng dầu Miền Đông	Phó phòng TCKT
05/2008 - 09/2011	Công ty CP xăng dầu khí Vũng tàu	Phó phòng TCKT
09/2011 - 07/2013	Công ty CP vận tải Xăng dầu khí Việt Nam	Kế toán trưởng
07/2013 -02/2015	Tổng công ty Dầu Việt Nam	Kế toán tổng hợp
02/2015 - nay	Công ty CP Dầu nhờn PV OIL	Kế toán trưởng

- Số lượng cổ phần nắm giữ:

+ Sở hữu cá nhân: 0

+ Đại diện sở hữu: 0

Tỷ lệ sở hữu cổ phần của những người liên quan: không

#### 4. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty

Nhận thức được tầm quan trọng của quản trị Công ty trong việc nâng cao chất lượng và khả năng cạnh tranh của Công ty, xây dựng nền tảng cho sự phát triển bền vững và lâu dài của Công ty, chủ trương nâng cao chất lượng quản trị công ty đã được công ty đưa vào nội dung đánh giá chất lượng ISO 9001:2008 và hệ thống quản lý tích hợp chất lượng - an toàn - môi trường.

Trước khi tham gia giao dịch chứng khoán trên thị trường, Hội đồng quản trị Công ty đã chú trọng xây dựng các nội dung quy định trong Điều lệ công ty dựa trên quy mô hoạt động sản xuất kinh doanh thực tiễn của Công ty cũng như trên cơ sở tham chiếu Điều lệ mẫu áp dụng cho các Công ty đại chúng và tuân thủ theo Luật doanh nghiệp. Ngoài ra, Công ty cũng đã thực hiện tốt các quy định của pháp luật về cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012.

Căn cứ Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ Tài chính, quy định về quản trị Công ty áp dụng cho các Công ty đại chúng và Điều lệ của Công ty cổ phần Dầu nhờn PV OIL, hiện nay Ban kiểm soát Công ty vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu phải có ít nhất một thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên. Công ty cam kết trong kỳ Đại hội đồng cổ đông gần nhất sẽ tiến hành thay đổi và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát để đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Những nỗ lực đã triển khai cũng như các kế hoạch sắp tới về tăng cường quản trị của công ty mong muốn cải thiện chất lượng hoạt động quản trị ngày càng phát triển bền vững, tạo tiền đề cho việc nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ thương mại và tăng cường khả năng cạnh tranh của Công ty đối với các doanh nghiệp khác cùng ngành nghề, hướng tới mục tiêu nâng cao uy tín chất lượng và vị thế của Công ty trên thị trường chứng khoán Việt Nam cũng như trên thị trường tài chính quốc tế.

Tăng cường hơn nữa công tác quản lý nội bộ và kiểm soát công ty. Nâng cao hiệu quả kinh doanh nâng cao khả năng tiếp cận các nguồn vốn, giảm chí phí vốn, giảm tồn kho, cũng như tạo dựng lòng tin đối với cổ đông và khách hàng.

**III. PHỤ LỤC**

**Phụ lục I:** Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;

**Phụ lục II:** Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014.

TP.HCM, ngày ... tháng ... năm 2015

<b>TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU NHỜN PV OIL</b>	
<b><u>CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</u></b>	<b><u>GIÁM ĐỐC</u></b>
<b>HUỶNH NGUYỄN BẠCH TUYẾN</b>	<b>NGUYỄN NGỌC ANH</b>
<b><u>TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT</u></b>	<b><u>KẾ TOÁN TRƯỞNG</u></b>
<b>NGUYỄN TRỌNG BÌNH</b>	<b>PHAN TUẤN ANH</b>
<b>TỔ CHỨC TƯ VẤN CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT – CHI NHÁNH HỒ CHÍ MINH</b>	
<b><u>GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH</u></b>	
<b>NGUYỄN VĂN TRUNG</b>	